

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí Đạt, Không đạt
1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa		
1.1 Tính hợp lệ của hàng hóa dự thầu	<ul style="list-style-type: none"> - Tất cả hàng hóa có đề xuất đủ: ký mã hiệu, nguồn gốc xuất xứ. - Có cam kết hàng hóa đạt tiêu chuẩn, chất lượng. - Giấy phép bán hàng của nhà sản xuất hoặc giấy chứng nhận quan hệ đối tác hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương; 	Đạt
	<ul style="list-style-type: none"> - Có 01 loại hàng hóa hoàn toàn không nêu: ký mã hiệu, nguồn gốc xuất xứ. - Không đáp ứng 1 trong các yêu cầu trên hoặc không bổ sung tài liệu làm rõ theo yêu cầu. 	Không đạt
1.2 Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa theo yêu cầu tại Phạm vi cung cấp và tiêu chuẩn chất lượng chi tiết quy định tại Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.	<ul style="list-style-type: none"> - Có lập bảng liệt kê đặc tính, thông số kỹ thuật của tất cả hàng hóa dự thầu. - Tất cả hàng hóa có đặc tính, cấu hình, thông số kỹ thuật phù hợp, đáp ứng yêu cầu. - Nhà thầu cung cấp tài liệu chứng minh Maket (bản vẽ mẫu sản phẩm), catalogue hoặc tài liệu tương đương thể hiện thông số kỹ thuật, kiểu dáng, hình ảnh của hàng hóa nhà thầu chào hàng đáp ứng yêu cầu về thiết kế và kỹ thuật tại Chương V của E-HSMT. <i>* Tất cả các tài liệu bằng tiếng nước ngoài (nếu có) phải được dịch ra Tiếng Việt bởi cơ quan chức năng</i> 	Đạt
	<ul style="list-style-type: none"> - Không lập bảng liệt kê thông số kỹ thuật hàng hóa dự thầu hoặc có nhưng thiếu 01 loại hàng hóa. Hoặc: - Có 01 loại hàng hóa thành phần loại 	Không đạt

	hàng hóa có đặc tính, thành phần chính hoàn toàn không đáp ứng yêu cầu hoặc không thuộc trường hợp chấp nhận được. - Không đáp ứng 1 trong các yêu cầu trên hoặc không bổ sung tài liệu làm rõ theo yêu cầu.	
1.3 Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường.	Có cam kết hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý, môi trường.	Đạt
	Không có cam kết hoặc có nhưng hoàn toàn không đáp ứng theo yêu cầu.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết 1.1, 1.2, 1.3 được xác định là đạt hoặc chấp nhận được.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết bị xác định không đạt.	Không đạt
2. Kế hoạch tổ chức thực hiện		
2.1. Kế hoạch tổ chức cung cấp hàng hóa gồm các nội dung chủ yếu sau: nội dung công việc; cách thức tiến hành.	Có đề xuất đầy đủ các nội dung theo yêu cầu, phù hợp với tiến độ thực hiện.	Đạt
	- Không có đề xuất. Hoặc: - Có đề xuất nhưng không đầy đủ các nội dung theo yêu cầu hoặc nội dung đề xuất hoàn toàn không phù hợp với tiến độ thực hiện.	Không đạt
2.2. Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ:	- Nhà thầu có quy trình chạy thử, hướng dẫn sử dụng và đào tạo, chuyển giao công nghệ cho chủ đầu tư (đơn vị sử dụng).	Đạt
	Nhà thầu không có quy trình chạy thử, hướng dẫn sử dụng và đào tạo, chuyển giao công nghệ cho chủ đầu tư (đơn vị sử dụng)	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết 2.1, 2.2, được xác định là đạt hoặc chấp nhận được.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết bị xác định không đạt.	Không đạt
3. Biện pháp an toàn lao động và vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện gói thầu		
Biện pháp an toàn lao động, đảm bảo vệ	Có đề xuất đầy đủ các nội dung theo yêu cầu.	Đạt

sinh môi trường (bao gồm: nội dung và cách thức thực hiện).	- Không có đề xuất. Hoặc: - Có đề xuất nhưng không đầy đủ các nội dung theo yêu cầu hoặc nội dung đề xuất hoàn toàn không hợp lý.	Không đạt
4. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
Tiến độ cung cấp hàng hóa: 30 ngày	Đáp ứng yêu cầu	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
5. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì:		
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì:	<ul style="list-style-type: none"> - Đề xuất Thời gian bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất nhưng không được nhỏ hơn 12 tháng. - Có cam kết bảo hành chính hãng từ nhà sản xuất. Cam kết cung cấp phụ kiện thay thế tối thiểu 3 năm từ nhà sản xuất. - Nhà thầu cam kết có năng lực tự thực hiện các nghĩa vụ bảo hành trong thời gian bảo hành. (Nhà thầu tự thực hiện hoặc ký hợp đồng nguyên tắc với đơn vị có đủ khả năng thực hiện nghĩa vụ bảo hành). - Cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính hợp pháp của toàn bộ hàng hoá cung cấp. Trường hợp xảy ra bất kỳ khiếu kiện liên quan đến hàng hoá mà nhà thầu cung cấp thì Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường thiệt hại cho bên mời thầu nếu trường hợp xảy ra tranh chấp, khiếu kiện; - Cam kết trong thời gian 24 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của Chủ đầu tư (kể cả ngày nghỉ, ngày lễ, ngày tết) nhà thầu phải bắt đầu thực hiện sửa chữa, khắc phục các hư hỏng, sai sót. Chi phí phương tiện, đi lại cho việc bảo hành, khắc phục các sự cố hư hỏng trong thời gian bảo hành nhà thầu tự chịu trách nhiệm - Nhà thầu phải ghi rõ tên, địa chỉ, số điện thoại liên hệ bảo hành 24/24, người phụ trách bảo hành 	Đạt

	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
6. Uy tín của nhà thầu		
Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó	Nhà thầu có cam kết không vi phạm các nội dung trên; không có vi phạm Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu, kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu thực hiện theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.	Đạt
	Nhà thầu không có cam kết hoặc vi phạm một trong các nội dung trên	Không đạt
Kết luận	E-HSDT đáp ứng tất cả các yêu cầu trong bảng này	Đạt
	E-HSDT không đáp ứng khi có 01 yêu cầu trong bảng này không đạt	Không đạt

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

4.1. Phương pháp giá thấp nhất¹:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

- Trường hợp Mục 13.5 E-BDL quy định nhà thầu chào theo Mẫu số 12.1 (12.1A hoặc 12.1B hoặc 12.1C) Chương IV:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 4.2 Mục 4 Chương này. Đối với gói thầu mua sắm tập trung áp dụng lựa chọn nhà thầu theo khả năng cung cấp, áp dụng phương pháp giá thấp nhất.